

Số: 414/QĐ-UBQGCPĐT

Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của
Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử

CHỦ TỊCH ỦY BAN QUỐC GIA VỀ CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Căn cứ Quyết định số 701/QĐ-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, Phó Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử, Tổ trưởng Tổ công tác giúp việc Ủy ban.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 336/QĐ-UBQGCPĐT ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử và Quyết định số 209/QĐ-UBQGCPĐT ngày 13 tháng 11 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy chế hoạt động của Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử.

Điều 3. Các thành viên Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử và Tổ công tác giúp việc Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTgCP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, UBQGCPĐT (3b). 27



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
Nguyễn Xuân Phúc



ỦY BAN QUỐC GIA
VỀ CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Hoạt động của Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử
(Kèm theo Quyết định số 414/QĐ-UBQGCPĐT ngày 21 tháng 10 năm 2020 của
Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử (sau đây gọi tắt là Ủy ban).
2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ủy ban và Tổ công tác giúp việc Ủy ban (sau đây gọi tắt là Tổ công tác).

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ủy ban làm việc dân chủ, công khai và do Chủ tịch Ủy ban quyết định.
2. Ủy ban và thành viên Ủy ban không làm thay chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan và người đứng đầu các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.
3. Đề cao trách nhiệm cá nhân của các thành viên Ủy ban trong hoạt động của Ủy ban và trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và quy định của Quy chế này.
4. Các thành viên Ủy ban chủ động giải quyết công việc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại Việt Nam.
5. Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN ỦY BAN

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban

1. Chỉ đạo, điều hành toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của Ủy ban; phân công nhiệm vụ các thành viên Ủy ban; ban hành chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra hàng năm của Ủy ban.

2. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại Việt Nam.

3. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ủy ban.

Điều 4. Các Phó Chủ tịch Ủy ban

1. Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban giúp Chủ tịch Ủy ban trực tiếp chỉ đạo các hoạt động của Ủy ban; xem xét, giải quyết các công việc thường xuyên của Ủy ban. Khi Chủ tịch Ủy ban vắng mặt, Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban thay mặt Chủ tịch Ủy ban lãnh đạo công tác của Ủy ban.

2. Phó Chủ tịch Ủy ban

a) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban về việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng Chính phủ điện tử, chuyển đổi số, công nghệ thông tin và viễn thông phục vụ phát triển đô thị thông minh và kinh tế số;

b) Giúp Chủ tịch Ủy ban chỉ đạo, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương xây dựng, tổ chức triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử, chuyển đổi số nhằm đạt được các chỉ tiêu định lượng do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đề ra; yêu cầu các bộ, ngành, địa phương thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo mẫu và tuân thủ thời hạn báo cáo, tiến tới thực hiện chế độ thông tin, báo cáo trực tuyến;

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Chủ tịch Ủy ban.

3. Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban và Phó Chủ tịch Ủy ban sau đây được gọi chung là Phó Chủ tịch Ủy ban.

Điều 5. Các Ủy viên Ủy ban

1. Tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban về các nhiệm vụ liên quan đến xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh thuộc phạm vi quản lý của cơ quan mình.

Ủy viên Ủy ban là Bộ trưởng Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban về việc bảo đảm an ninh mạng phục vụ Chính phủ điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh.

Ủy viên Ủy ban là Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban trong việc chủ trì, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ xây dựng Chính phủ điện tử, chuyển đổi số phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao tại các nghị định, nghị quyết của Chính phủ và quyết định của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể là: Cải cách thủ tục hành chính, tổ chức triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Gửi, nhận văn bản điện tử và xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử theo Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Triển khai Công

Dịch vụ công quốc gia kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử các bộ, ngành, địa phương theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Cổng Dịch vụ công quốc gia; Triển khai việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ; Triển khai Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của các bộ, ngành, địa phương, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được Chính phủ giao tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP và Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2020, Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ.

Ủy viên Ủy ban là Bộ trưởng Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban trong việc kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn triển khai phát triển thương mại điện tử và kinh tế số.

Ủy viên Ủy ban là Bộ trưởng Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban trong việc kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn triển khai thúc đẩy phát triển đô thị thông minh.

2. Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh của bộ, cơ quan mình được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; chỉ đạo lồng ghép các nội dung về xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh trong các chiến lược, chương trình, đề án, dự án của ngành, lĩnh vực do cơ quan mình quản lý, chủ trì thực hiện.

3. Cho ý kiến về các vấn đề liên quan đến xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh theo chỉ đạo của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban và trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc cơ quan mình phụ trách cho ý kiến đúng hạn về các vấn đề này nếu được xin ý kiến.

4. Kịp thời báo cáo Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao; đề xuất sáng kiến, giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để thúc đẩy phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh.

5. Tham dự đầy đủ các cuộc họp Ủy ban, trong trường hợp không thể tham dự phải báo cáo và được sự đồng ý của người chủ trì cuộc họp; trường hợp ủy quyền cho người dự họp thay phải tham gia ý kiến bằng văn bản; cùng các Ủy viên Ủy ban xem xét, trao đổi, báo cáo Chủ tịch Ủy ban quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Ủy ban; chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các ý kiến kết luận của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban liên quan đến ngành, lĩnh vực cơ quan mình phụ trách.

6. Cử cán bộ, chuyên gia giỏi, tâm huyết tham gia Tổ công tác giúp việc Ủy ban; tạo điều kiện cho những cán bộ, chuyên gia này hoàn thành tốt nhiệm vụ.

vụ được lãnh đạo Tổ công tác giao. Kịp thời thay thế những cán bộ, chuyên gia không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao theo đề nghị của Tổ trưởng Tổ công tác.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban giao.

Điều 6. Tổ công tác giúp việc Ủy ban

1. Xây dựng, trình Chủ tịch Ủy ban ban hành chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra hàng năm của Ủy ban và tổ chức thực hiện. Báo cáo tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ủy ban và kết luận, chỉ đạo của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban.

2. Nghiên cứu, đề xuất về chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách (bao gồm cơ chế tài chính) và giải pháp thúc đẩy xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại Việt Nam.

3. Giúp Ủy ban theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, kế hoạch và giải pháp về xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh tại các bộ, ngành, địa phương; kịp thời báo cáo và tham mưu, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

4. Chuẩn bị các ý kiến về các vấn đề liên quan đến xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh, báo cáo Phó Chủ tịch, Chủ tịch Ủy ban xem xét, quyết định.

5. Chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các hoạt động và cuộc họp của Ủy ban; chuẩn bị các thông báo, biên bản họp của Ủy ban; đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện kết luận, chỉ đạo của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban; triển khai thực hiện việc sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh.

Đề nghị lãnh đạo Ủy ban khen thưởng các thành viên Ủy ban, Tổ công tác và các bộ, ngành, địa phương hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

6. Trực tiếp làm việc và đề nghị các bộ, ngành, địa phương phối hợp cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ cho hoạt động của Ủy ban.

7. Tổ công tác được tổ chức thành các nhóm công tác do Tổ trưởng Tổ công tác quyết định và phân công nhiệm vụ.

8. Báo cáo Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên Ủy ban về tình hình, kết quả hoạt động của Ủy ban và Tổ công tác.

9. Lưu giữ hồ sơ tài liệu liên quan đến hoạt động của Ủy ban.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban giao.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Các cuộc họp của Ủy ban

1. Ủy ban họp định kỳ một quý một lần.

Ủy ban có thể họp đột xuất theo triệu tập của Chủ tịch Ủy ban. Thành phần tham dự cuộc họp do người chủ trì cuộc họp quyết định.

2. Chủ tịch Ủy ban quyết định triệu tập cuộc họp mở rộng có sự tham gia của người đứng đầu cơ quan chủ trì thực hiện chiến lược, chương trình, đề án, dự án có liên quan đến xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số, đô thị thông minh và một số chuyên gia, nhà khoa học có liên quan.

3. Tổ công tác họp định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của lãnh đạo Tổ công tác.

Điều 8. Chế độ làm việc và cơ chế phối hợp

1. Các thành viên Ủy ban và Tổ công tác làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban định kỳ hoặc đột xuất làm việc với Ủy viên Ủy ban, Tổ công tác để nghe báo cáo tình hình và chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban; định kỳ hoặc đột xuất làm việc với các bộ, ngành, địa phương để chỉ đạo triển khai thực hiện xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh.

3. Các Ủy viên Ủy ban được quyền giao đơn vị đầu mối chủ trì, huy động các nguồn lực và đội ngũ cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị mình trong thực thi nhiệm vụ được Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban giao; phối hợp với Tổ công tác trong thực hiện nhiệm vụ; báo cáo Chủ tịch Ủy ban về kết quả thực hiện.

4. Tổ trưởng Tổ công tác được trung tập các thành viên của Tổ công tác và huy động chuyên gia trong nước và quốc tế làm việc tập trung tại Bộ Thông tin và Truyền thông trong thời gian nhất định để nghiên cứu, biên tập các đề án, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ khác được giao.

Điều 9. Kinh phí hoạt động của Ủy ban và Tổ công tác

1. Kinh phí hoạt động của Ủy ban và Tổ công tác được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ Thông tin và Truyền thông và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Bộ Thông tin và Truyền thông quản lý kinh phí hoạt động của Ủy ban và Tổ công tác theo quy định của Nhà nước.

2. Việc sử dụng kinh phí bảo đảm hoạt động của Ủy ban thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 10. Trách nhiệm của người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương trong quan hệ công tác với Ủy ban

1. Quán triệt các nội dung chỉ đạo của Ủy ban đề đơn đốc, triển khai thực hiện xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh thuộc cơ quan, ngành, lĩnh vực mình phụ trách và chịu sự giám sát, kiểm tra của Ủy ban về việc thực hiện các nội dung này. Phối hợp với Tổ công tác đề xuất, kiến nghị các cơ chế, chính sách và giải pháp thúc đẩy xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh. Chỉ đạo các đơn vị thuộc bộ, ngành, địa phương mình phối hợp chặt chẽ với Tổ công tác thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Chỉ đạo tổ chức triển khai các nhiệm vụ về xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số và đô thị thông minh thuộc cơ quan, ngành, lĩnh vực, địa phương mình phụ trách. Chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện nhiệm vụ được giao; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và yêu cầu của Ủy ban.

**Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Chủ tịch Ủy ban có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các thành viên Ủy ban và Tổ công tác thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung, Tổ trưởng Tổ công tác trình Chủ tịch Ủy ban xem xét, quyết định./